

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày: 30-5-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phương Thảo và ông Bùi Xuân Ván.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Hải – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Dương Đình H, tên gọi khác: H1, sinh ngày 26/11/1986 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Khu phố S, Phường S1, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nơi ở trước khi phạm tội: Khu phố B, Phường S1, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Minh H và bà Trần Thị T (đều đã chết); bị cáo đã ly hôn với vợ và có 01 người con (Sinh năm 2010); tiền án: 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 85/2006/HSST ngày 19/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long (nay là thị xã Phước Long), tỉnh Bình Phước, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2024 – Có mặt.

2. Huỳnh Văn G, tên gọi khác: L, sinh ngày 12/4/1994 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H (Sinh năm 1967) và bà Cao Thị Thu T (Sinh năm 1967); vợ bị cáo là Trần Thị O (Sinh năm 1991) và có 01 người con (Sinh năm 2019); tiền án: 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo các Bản án số 25/2015/HSST ngày 10/6/2015 của Tòa

án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, Bản án số 26/2015/HSST ngày 22/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông, Bản án số 77/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2024 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với nhau từ trước nên khoảng tháng 11/2023, Hoàng Phi T (sinh năm 1985, trú tại: Khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước) rủ Dương Đình H cùng tham gia mua pháo nổ về bán lại kiếm lời. T sẽ trả công cho H theo từng lần bán thì H đồng ý. Theo yêu cầu của T, H tìm thuê 01 căn nhà tại khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước do ông Vũ Hồng C (sinh năm 1974) làm chủ sở hữu để tập kết, cất giữ pháo nổ mỗi khi T nhập hàng về. Khoảng cuối tháng 12 năm 2023, H được đối tượng tên thường gọi là “Bé Diên” (bạn của H, chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0867615715 gọi nói với H là có người tên là K ở tỉnh Đắc Lắc muốn đặt mua pháo số lượng lớn và cung cấp cho H số điện thoại của đối tượng K để H liên hệ bán pháo. “Bé Diên” đề nghị H trả tiền công 50.000 đồng/bộ pháo nếu như bán được pháo thì H đồng ý. Sau đó, H điện thoại theo số 0832825322 (nick name Zalo là “K lò gạch”) mà đối tượng “Bé diên” cung cấp. Quá trình trao đổi, đối tượng K thống nhất mua của H số lượng 300 bộ pháo nổ loại 49 shot với giá là 750.000 đồng/bộ pháo, khi có pháo thì giao tại tỉnh Đắc Lắc, địa điểm cụ thể thì sẽ thông báo sau. Sau khi thống nhất, H gặp T báo cho T biết có khách đặt mua pháo với số lượng như trên thì T đồng ý bán mỗi bộ pháo giá 750.000 đồng, T lấy 650.000.000 đồng/bộ pháo, cho H tiền môi giới 50.000đồng/bộ pháo, cho đối tượng “Bé Diên” là 50.000đ/bộ pháo. Sau đó, T trao đổi với Huỳnh Văn G (là người quen của T) về việc có người đặt mua pháo. T rủ G cùng góp vốn để mua pháo về bán nhưng G không đồng ý. Nghe vậy thì T lại đề nghị G giúp T đi cảnh giới khi nhập pháo ở huyện B, tỉnh Bình Phước và phụ chạy xe, vận chuyển pháo đi giao cho đối tượng tên K tại tỉnh Đắc Lắc, T sẽ trả công cho G số tiền 5.000.000 đồng sau khi giao hàng thành công thì G đồng ý và hẹn khi nào có pháo T điện thoại cho G để đi nhận, giao cho khách hàng.

Ngày 01/01/2024, đối tượng tên K điện thoại yêu cầu H chuẩn bị giao 300 bộ pháo nổ đã đặt thì H điện thoại thông báo cho T, T nói H hẹn khách hàng chờ khoảng 03 ngày và đồng thời yêu cầu khách hàng phải đặt tiền cọc. H điện thoại yêu cầu K chuyển số tiền 20.000.000 đồng để đặt cọc vào tài khoản số 050121248351 của H mở tại Ngân hàng Sacombank Chi nhánh thị xã P, tỉnh Bình

Phước. Ngày 01/01/2024, K chuyển 20.000.000 đồng tiền đặt cọc mua pháo vào tài khoản trên của H. Ngày 02/01/2024, H chuyển số tiền trên đến tài khoản số 0977975354 của Hoàng Phi T mở tại Ngân hàng MBbank Chi nhánh thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 02 giờ ngày 03/01/2024, T điện thoại cho H và G đi nhận pháo tại huyện B, tỉnh Bình Phước. H điều khiển xe ô tô con 7 chỗ hiệu Mitsubishi Xpander (không nhớ BKS, xe do T thuê) từ thành phố Đồng Xoài về căn nhà do H thuê tại Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước thì gặp T đậu xe ô tô BKS 61C-557.XX (do T điều khiển, đứng tên Phạm Quốc H địa chỉ 389 B, phường L, Thành phố T, tỉnh Bình Dương chủ sở hữu) chờ sẵn. T nói H cùng với T đi nhận pháo tại huyện B, tỉnh Bình Phước. Sau đó, H điều khiển xe ô tô con 7 chỗ hiệu Mitsubishi Xpander, T điều khiển xe ô tô tải BKS 61C-557.XX đi hướng về huyện B. Khi đến khu vực bến xe huyện B, T nói H dừng lại, còn T điều khiển xe ô tô 7 chỗ hiệu Mitsubishi Xpander đến nhà Huỳnh Văn G – địa chỉ: thôn 6, xã T, huyện B chờ G đi nhận pháo cùng. Sau đó, T, H, G điều khiển xe đến khu vực gần chợ T, huyện B, tỉnh Bình Phước gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe máy hiệu Sirius (không rõ BKS) chờ sẵn. T nói H điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX theo người đàn ông trên. Theo hướng dẫn của người đàn ông, H điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX đến khu vực vườn cao su thuộc xã T, huyện B, Bình Phước (cách chợ khoảng 1,6km). Tại đây, có 03 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã chờ sẵn. H mở thùng xe để 03 người đàn ông trên bốc khoảng 20 bao tải (loại xác rắn, màu vàng) đựng pháo lên xe. Bốc hàng xong, H điều khiển xe chạy ra hướng chợ T nhưng do không quen đường và xe bị kẹt số không chạy được nên H điện thoại cho T nói G vào chạy xe thay H. T nhờ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe máy hiệu Suzuki (không rõ BKS) chở G đến vị trí của H. Sau khi gặp H, G điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX chạy trước, còn H được người đàn ông chở xe máy nhãn hiệu Suzuki đi theo sau. Khi xe đến chợ T, T trao đổi với H, G điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX về căn nhà do H thuê tại Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Trao đổi xong T điều khiển xe ô tô con 7 chỗ hiệu Mitsubishi Xpander chạy phía trước, H đi cùng người đàn ông điều khiển xe máy hiệu Suzuki đi theo sau xe tải BKS 61C- 557.XX do G điều khiển để cảnh giới canh các lực lượng chức năng. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, xe ô tô BKS 61C-557.XX chở pháo về đến căn nhà H thuê. T cùng với H, G lên thùng xe ô tô để kiểm tra pháo. Quá trình kiểm tra, T yêu cầu H, G cất bớt số lượng pháo hoa trên xe ô tô BKS 61C-557.XX để tại nhà H thuê chờ tiêu thụ sau. Do đó, T, H, G bốc pháo hoa cất tại căn nhà H thuê (gồm: 01 thùng pháo nổ loại cây, 01 bao tải chứa

pháo nổ loại 36 shot và 01 thùng pháo nổ loại 100 shot), còn lại trên thùng xe 17 bao tải chứa bên trong pháo nổ loại 49 shot. Đến khoảng 07 giờ 30 phút sáng cùng ngày, T giao H và G điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX giao số pháo trên xe cho đối tượng tên K. G điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX từ thị xã P, tỉnh Bình Phước đi theo Quốc lộ 14 hướng về tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình đi, H điện thoại liên hệ trao đổi thống nhất với K sẽ giao pháo tại địa bàn thành phố G, tỉnh Đắk Nông nên G điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.XX đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông. Trong lúc chờ giao pháo cho K thì bị Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số lượng pháo chứa trên xe ô tô BKS 61C-557.XX là 300 bộ pháo nổ loại 49 shot. Ngày 04/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông tiến hành khám xét khẩn cấp căn nhà H thuê tại Khu phố B, phường S, TX P, tỉnh Bình Phước thu giữ 24 (hai bốn) khối hình hộp chữ nhật KT (14x14x12)cm, 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật KT (24x24x10)cm, 17 (mười bảy) ống hình trụ tròn KT (85,5 x 5)cm và 04 (bốn) ống hình trụ tròn KT (85,5 x 6)cm nghi là pháo nổ.

Theo Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Nông thể hiện:

- 300 (ba trăm) khối hình hộp chữ nhật (nghi là pháo nổ loại 49shot, thu giữ, niêm phong trên xe ô tô tải BKS 61C-557.60) gửi giám định đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 466,578 kg.

- 24 (hai bốn) khối hình hộp chữ nhật KT (14x14x12)cm, 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật KT (24x24x10)cm, 17 (mười bảy) ống hình trụ tròn KT (85,5 x 5)cm, 04 (bốn) ống hình trụ tròn KT (85,5 x 6)cm (nghi là pháo nổ, thu giữ qua khám xét khẩn cấp nơi ở Dương Đình H) gửi giám định đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 72,381 kg.

Như vậy, số pháo đã gửi giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng là 538,959 kg.

Cáo trạng số 19/CT-VKSĐN-P1 ngày 25-3-2024 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Đắk Nông truy tố Dương Đình H và Huỳnh Văn G về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh:

Tuyên bố Dương Đình H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Đình H từ 09 (*chín*) năm đến 10 (*mười*) năm tù.

Tuyên bố Huỳnh Văn G phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Huỳnh Văn G từ 10 (*mười*) năm đến 11 (*mười một*) năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông tiêu hủy toàn bộ 538,959 kg pháo nổ (Trong đó, khối lượng pháo nổ thu trên xe ô tô BKS: 61C.557.60 là 466,578 kg, khối lượng pháo nổ thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Dương Đình H là 72,381 kg);

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên kiểu máy iPhone 13, IMEI 1: 351596243138643, IMEI 2: 351596242761536 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tên kiểu máy 1280, IMEI: 352055020508113 của Huỳnh Văn G; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, tên kiểu máy A9, IMEI 1: 866967042032550, IMEI 2: 866967042032543 của Dương Đình H.

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 61C-557.60, Cơ quan điều tra đã tách theo vụ án Hoàng Phi T để tiếp tục điều tra, xử lý sau

Các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được về với gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Khoảng cuối tháng 12/2023, thông qua đối tượng “Bé Diên”, Dương Đình H và Hoàng Phi T thỏa thuận bán 300 bộ pháo nổ loại 49 shot cho đối tượng tên K (nick name Zalo là “K lò gạch”, chưa xác định được nhân thân lai lịch) với giá 750.000đ/bộ pháo nổ, T sẽ cho “Bé Diên” và H hưởng lợi 50.000đ/bộ pháo bán được. T thuê Huỳnh Văn G đi cảnh giới lực lượng chức năng và đi giao pháo cho đối tượng K với số tiền 5.000.000đ khi giao thành công thì G đồng ý. Ngày 03/01/2024, T, H và G nhận 538,959 kg pháo nổ tại một địa điểm thuộc huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước rồi vận chuyển đến một căn nhà do

Dương Đình H thuê tại Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước cất giấu 72,381 kg pháo nổ chờ tiêu thụ sau; H và G thay nhau điều khiển xe ô tô BKS 61C-557.60 chở 466,578kg pháo nổ còn lại đi giao cho đối tượng tên K. Trong khi đang chờ giao pháo cho K tại địa phận thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện, bắt quả tang và tiến hành khám xét nhà do Dương Đình H thuê tại Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước thu giữ toàn bộ tang vật. Tổng khối lượng pháo nổ mà Hoàng Phi T, Dương Đình H và Huỳnh Văn G buôn bán là 538,959 kg.

Do đó, hành vi của các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. *Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

3. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:*

...

c) Pháo nổ 120 kilôgam trở lên;...”

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ loại hàng hóa mà Nhà nước quy định là hàng cấm, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Các bị cáo có hành vi, vai trò phạm tội khác nhau:

Bị cáo Dương Đình H trực tiếp liên hệ thông qua “Bé Diên” để bán pháo cho đối tượng “K”, nhận trực tiếp tiền đặt cọc từ “K” rồi chuyển khoản cho Hoàng Phi T, sau đó H liên hệ T để lấy pháo và giao hàng cho “K”. H đã thuê 01 căn nhà tại khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước để T tập kết, cất giữ pháo nổ. Ngày 03/01/2024, H cùng T, G bốc xếp, đi giao pháo cho “K”. T hứa hẹn sẽ cho “Bé Diên” và H hưởng lợi 50.000đ/bộ pháo bán được. Do đó, Dương Đình H có vai trò đồng phạm tích cực.

Bị cáo Huỳnh Văn G được Hoàng Phi T thuê đi lấy hàng, cảnh giới lực lượng chức năng và vận chuyển, giao pháo cho đối tượng “K” cùng với T và H và

hứa hẹn trả số tiền 5.000.000đ khi giao hàng thành công. Do đó, Huỳnh Văn G có vai trò đồng phạm tích cực.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Dương Đình H phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, Huỳnh Văn G phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát về xử lý vật chứng có căn cứ nên cần xử lý như quan điểm của Viện kiểm sát.

[8]. Trong vụ án này, còn có bị can Hoàng Phi T là người đã mua 538,959 kg pháo nổ, sau đó thuê Dương Đình H và Huỳnh Văn G cất giữ và vận chuyển đi bán cho đối tượng “K lò gạch”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã khởi tố bị can và ra Lệnh truy nã đối với Hoàng Phi T. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa bắt được T nên đã ra Quyết định tách vụ án đối với bị can Hoàng Phi T để điều tra, truy bắt, xử lý sau.

Đối với đối tượng môi giới có tên thường gọi là “Bé Diên”, đối tượng tên “K” đặt mua 300 bánh pháo và 05 đối tượng nam giới dẫn đường, bốc xếp pháo lên xe ô tô BKS 61C-557.60 đều là những đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của những đối tượng này nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của các đối tượng này cùng với hành vi của bị can Hoàng Phi T thành một vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Ngoài lần phạm tội bị bắt giữ trong vụ án này, Dương Đình H và Huỳnh Văn G khai: H, G cùng T còn bán pháo một số lần cho một số đối tượng khác. Tuy nhiên, H, G không nhớ được số lượng pháo, nhân thân, lai lịch các đối tượng mua bán pháo nên không có căn cứ để điều tra mở rộng làm rõ hành vi của H, G trong việc mua bán pháo theo lời khai của H, G.

Đối với ông Vũ Hồng C là người cho H thuê nhà nhưng khi cho thuê ông Cảnh không biết H sử dụng căn nhà để tàng trữ pháo nổ nên không có căn cứ xử lý

[9]. Về án phí: Các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đình H 10 (mười) năm tù, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn G 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 03/01/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc tiêu hủy toàn bộ 538,959 kg pháo nổ (Trong đó, khối lượng pháo nổ thu trên xe ô tô BKS: 61C.557.60 là 466,578 kg, khối lượng pháo nổ thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Dương Đình H là 72,381 kg);

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 30 ngày 09/01/2024)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên kiểu máy iPhone 13, IMEI 1: 351596243138643, IMEI 2: 351596242761536 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tên kiểu máy 1280, IMEI: 352055020508113 của Huỳnh Văn G; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, tên kiểu máy A9, IMEI 1: 866967042032550, IMEI 2: 866967042032543 của Dương Đình H.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông ngày 25/3/2024)

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 61C-557.60, Cơ quan điều tra đã tách theo vụ án Hoàng Phi T để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Dương Đình H và Huỳnh Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- CQ CSĐT CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa HS; Tổ HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Hương